

## MỨC ĐỘ HIỂU BIẾT VỀ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CỦA HỌC SINH TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN LINH, QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Quang Anh Minh<sup>1+</sup>,  
Võ Lê Phú Hương<sup>1</sup>,  
Đào Huỳnh Minh Ân<sup>1</sup>,  
Lê Thị Phương Thúy<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;  
<sup>2</sup>Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia  
Thành phố Hồ Chí Minh  
+Tác giả liên hệ • Email: minhcaorong@gmail.com

### Article History

Received: 20/3/2020

Accepted: 08/4/2020

Published: 08/5/2020

### Keywords

career guidance, career counseling, high school students.

### ABSTRACT

The article addresses the level of knowledge of Nguyen Van Linh High School students, District 8, Ho Chi Minh City for career counseling. The findings show that over 50% of students do not understand the importance of career counseling. Students instead of seeking help from a counseling center or a variety of career guides experts, they choose the method of nonprofessional therapy. From the above findings, the paper gives educator, staffs, and student a range of suggestions in order to improve career counseling for students.

### 1. Mở đầu

Chọn nghề có tác dụng đáng kể trong việc điều chỉnh, thúc đẩy các mặt hoạt động nhằm hướng đến việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai (Huỳnh Văn Sơn, 2011). Trong quá trình này, học sinh (HS) phải lựa chọn cho mình một nghề phù hợp trong xã hội và phù hợp với năng lực trong tương lai (Nguyễn Thạc và Nguyễn Thị Ngọc Liên, 2005). Nghiên cứu của Huỳnh Văn Sơn (2011) cho thấy có khoảng 90% HS THPT sẽ tiếp tục học để thi tuyển vào các trường cao đẳng, đại học hoặc trung học chuyên nghiệp.

Tư vấn hướng nghiệp (TVHN) là một hoạt động quan trọng không thể thiếu ở các trường THPT nhằm giúp HS nâng cao sự hiểu biết về nghề, về chính bản thân mình để có thể định hướng đúng đắn và đưa ra quyết định chọn nghề phù hợp. Trong công tác này, nhà trường đóng vai trò chủ đạo (Nguyễn Thị Tường Hân, 2011). Hoạt động TVHN hiện đang được các trường học, trung tâm tiên hành, thực hiện chủ yếu là cung cấp thông tin như: giới thiệu ngành nghề khác nhau trong xã hội (57,9%); giới thiệu quá trình nộp đơn thi (49,6%); giới thiệu các chương trình đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề (48,8%) (Đỗ Thị Lệ Hằng, 2009). Theo nghiên cứu của Lê Duy Hùng (2015), có 34% sinh viên cho rằng bản thân chọn nhầm nghề, 42% sinh viên cho rằng chưa thực sự phù hợp với ngành nghề mình đã chọn. Do đó, đã có đến 90% sinh viên tốt nghiệp bị thất nghiệp mà nguyên nhân chủ yếu là vì không phù hợp với nghề. Điều tra của Bộ GD-ĐT năm 2006 cho thấy, cả nước có tới 63% số sinh viên ra trường không có việc làm, 37% số còn lại có việc làm nhưng hầu hết phải đào tạo lại và nhiều người không làm đúng nghề mình đã học (Trương Thị Hoa, 2014). TVHN đóng vai trò chủ đạo nhằm hướng dẫn và chuẩn bị các kĩ năng cũng như tâm thế cho sinh viên, giúp các em có thể đi vào lao động dựa trên khả năng của bản thân, nhu cầu xã hội đang cần và đồng thời cũng dựa trên hứng thú cá nhân và hoàn cảnh của gia đình (Nguyễn Thị Tường Hân, 2011).

Bài viết tìm hiểu mức độ hiểu biết của HS Trường THPT Nguyễn Văn Linh, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh về hoạt động TVHN, cách thức HS chọn lựa phương hướng tiếp cận các dịch vụ hướng nghiệp, qua đó góp phần chỉ ra những khó khăn đang gặp phải trong việc định hướng nghề nghiệp của mình, đồng thời cũng có các hoạt động hướng nghiệp phù hợp với nhu cầu mà các em đề ra.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Phương pháp nghiên cứu và khách thể nghiên cứu

- *Phương pháp nghiên cứu:* Để đánh giá về mức độ hiểu biết của HS về TVHN, chúng tôi đã tiến hành thực hiện phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát HS tại Trường THPT Nguyễn Văn Linh, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh. Đồng thời, kết hợp phương pháp phỏng vấn sâu, phân tích tài liệu để bổ sung cho phần dữ liệu định tính. Thời gian nghiên cứu từ ngày 5/12/2019 đến ngày 20/01/2020.

- *Khách thể nghiên cứu* bao gồm: 58 HS lớp 12 đang học tại Trường THPT Nguyễn Văn Linh, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh, 2 giáo viên chủ nhiệm.

- *Đặc điểm khách thể nghiên cứu* (xem bảng 1):

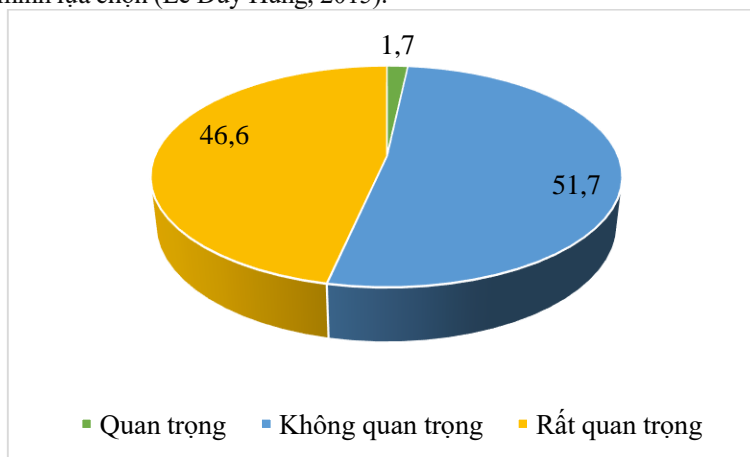
Bảng 1. Khách thể nghiên cứu

		Tần số (n)	Tỉ lệ (%)
Giới tính	Nam	31	53,4
	Nữ	27	46,6
Lớp	Lớp 12	58	100,0
Nghề nghiệp của bố	Công nhân	16	27,6
	Nội trợ	6	10,3
	Kinh doanh	9	15,5
	Xây dựng	1	1,7
	Bảo vệ	5	8,6
	Thợ điện/ thợ nề/ thợ làm bánh	5	8,6
	Tài xế	6	10,3
	Cán bộ công nhân viên chức/ công an/ quân đội	7	12
	Nuôi trồng thủy sản	1	1,7
	Khác	2	3,4
Tổng		58	100,0
Nghề nghiệp của mẹ	Công nhân	13	22,4
	Nội trợ	20	34,5
	Kinh doanh	14	24,1
	Thợ điện/ thợ nề/ thợ làm bánh	4	6,9
	Tài xế	1	1,7
	Cán bộ công nhân viên chức/ công an/ quân đội	3	5,2
	Khác	3	5,2
	Tổng		58

## 2.2. Kết quả khảo sát

### 2.2.1. Đánh giá về mức độ quan tâm của học sinh về hoạt động tư vấn hướng nghiệp

TVHN là nhu cầu không thể thiếu đối với HS và phụ huynh nhưng nhu cầu này chưa thật sự được quan tâm, khiến HS cảm thấy lúng túng trong việc định hướng nghề nghiệp trong tương lai của mình như: chọn trường, ngành học, nghề nghiệp trong tương lai. Việc này cũng làm cho các em cảm thấy chán nản trong học tập và mất hứng thú trong ngành học mà mình lựa chọn (Lê Duy Hùng, 2015).



Biểu đồ 1. Mức độ quan tâm HS về hoạt động TVHN

Biểu đồ 1 cho thấy, có 30 HS cho rằng hoạt động TVHN không quan trọng, chiếm tỉ lệ cao nhất là 51,7%. Số HS cho rằng hoạt động TVHN rất quan trọng là 27 em, chiếm tỉ lệ 46,6% và có 1 HS cho rằng hoạt động TVHN là quan trọng, chiếm 1,7%. Đa phần HS sau khi tốt nghiệp THPT, sẽ chọn học đại học (77,6%), học cao đẳng (8,6%), học

trung cấp (1,7%), khác (12,01%). Ý kiến khác được HS giải thích là “*Chọn một nghề nào đó để theo học thay vì đi học, hoặc có một số HS chọn giải pháp là phụ giúp cha mẹ vì nghề học đại học rất tốn kém chi phí và kinh tế cho gia đình*”. Một số HS cho rằng “*TVHN không quan trọng*”, một số em giải thích là “*đâu ngành nào, trường nào thì học trường đó*”. Một nhóm HS khác thì cho rằng TVHN không quan trọng, bởi vì “*Do bận học không có thời gian tham gia vào hướng nghiệp*” (22,4%). Lí do tiếp theo là HS cho rằng có ý định theo nghề nghiệp của bố mẹ nên không quan tâm (6,9%); “*Không có thời gian TVHN*” (25,9%). Do “*bận học nên không tiếp cận được các phương tiện truyền thông liên lạc*” (44,8%). Như vậy, để HS tham gia vào hoạt động TVHN, thì trường cần cải tiến chương trình hoạt động giáo dục hướng nghiệp phù hợp với thực tế của từng trường, với tình hình phát triển KT-XH và nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương trên cơ sở nội dung hướng nghiệp đã được Bộ GD-ĐT ban hành. Ngoài ra, cần lồng ghép hướng nghiệp vào các môn học và các hoạt động ngoại khoá (Nguyễn Thị Tường Hân, 2011). Đồng thời, nâng cao chất lượng hiệu quả đối với đội ngũ giáo viên TVHN, tổ chức nhiều chuyên đề về hướng nghiệp, cung cấp thêm các thông tin về hướng nghiệp cho HS từ nhiều nguồn hướng nghiệp uy tín, tổ chức các buổi đi thực tế để HS có thể tham gia trải nghiệm tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các công ty xí nghiệp,... Ban Giám hiệu cần nâng cao chất lượng hướng nghiệp bằng việc tổ chức các hoạt động tư vấn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tham vấn. Hơn nữa, Trường THPT Nguyễn Văn Linh là trường mới thành lập nên các hoạt động TVHN vẫn còn hạn chế, vì thế HS ít có cơ hội tiếp cận hoạt động TVHN. Do đó, HS cho rằng hoạt động TVHN không quan trọng cũng là một yếu tố tất nhiên.

### 2.2.2. Mức độ quan tâm của học sinh về các hình thức tư vấn hướng nghiệp

Bảng 2. Hình thức TVHN được HS quan tâm

Tổ chức TVHN		Hoàn toàn không quan tâm	Không quan tâm	Phân vân	Quan tâm	Rất quan tâm	Mean	SD	Thứ bậc
Gửi qua mail hoặc qua các phương tiện truyền thông, gọi điện thoại trực tiếp	N	2	7	20	22	7	3,4	.97	4
	%	3,4	12,1	34,5	37,9	12,1			
Tư vấn trực tiếp từ các nhà chuyên môn	N	3	4	8	31	12	3,8	.96	2
	%	5,2	6,9	13,8	53,4	20,7			
Nhà trường tổ chức các chuyên đề liên quan đến hướng nghiệp cho HS	N	1	2	4	37	14	4,1	.78	1
	%	1,7	3,4	6,9	63,8	24,1			
Đi thực tế đến các trường cao đẳng, đại học, cơ sở dạy nghề, các công ty, xí nghiệp	N	0	4	7	24	23	4,1	.88	1
	%	0	6,9	12,1	41,4	39,7			
Thầy cô sẽ lồng ghép vào các tiết học trong các bộ môn	N	1	3	9	35	10	3,8	.83	2
	%	1,7	5,2	15,5	60,3	17,2			
Các nhà chuyên môn sẽ phối hợp với cha mẹ HS để có hướng TVHN phù hợp	N	3	3	16	26	10	3,7	.95	3
	%	5,2	5,2	27,6	44,8	17,2			

Chú thích: N: số lựa chọn HS; Mean: Điểm trung bình; SD: Độ lệch chuẩn

Kết quả trên cho thấy, nhìn chung các hình thức tổ chức hoạt động TVHN cho HS đều nhận được sự quan tâm; đặc biệt là hai hình thức tổ chức TVHN: Nhà trường tổ chức các chuyên đề liên quan đến hướng nghiệp cho HS; Đi thực tế đến các trường cao đẳng, đại học, cơ sở dạy nghề, các công ty, xí nghiệp có ĐTB= 4,1. Khi được phỏng vấn sâu, HS cho rằng “*Đi thực tế tại các cơ sở sẽ có cơ hội khám phá khả năng, sở thích, cá tính, giá trị nghề nghiệp của mình. Việc tổ chức cho HS tham quan ở các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo nghề,... nhằm tạo điều kiện cho em được tận mắt quan sát cơ chế vận hành máy móc trong sản xuất, các hoạt động của người lao*

động”. Hình thức tổ chức báo cáo chuyên đề sẽ giúp HS phát huy được khả năng, sở thích, nghề nghiệp của mình. Để giải thích điều trên thì HS cho rằng: “*Mỗi lần em nghe chuyên đề từ phía thầy, cô chia sẻ những điều rất bổ ích, em nghĩ điều đó rất quan trọng trong việc định hướng nghề nghiệp của mình*”. Ý kiến từ em K.: “*Mỗi lần em được nhà trường tổ chức tham quan các cơ sở thực tập, em cảm thấy rất thích vì em có cơ hội trải nghiệm nghề nghiệp thực tế, giúp em hiểu hơn về môi trường làm việc*”. Việc tổ chức cho HS đi tham quan các trường cao đẳng, đại học, công ty, xí nghiệp sẽ giúp HS có thêm cơ hội trải nghiệm những điều thực tế trong môi trường mình sẽ học tập, làm việc trong tương lai, kích thích sự hiểu biết, ham học hỏi từ phía HS, đồng thời cũng giúp các em tự nhìn nhận lại bản thân để xác định có phù hợp với nghề nghiệp mình dự định lựa chọn hay không. Hình thức tổ chức TVHN bằng cách là thầy, cô sẽ lồng ghép vào trong các tiết học, bộ môn học. Tiếp theo, mức độ quan tâm được HS lựa chọn là *Tư vấn trực tiếp từ các nhà chuyên môn có ĐTB = 3,8*. Nhìn chung, không có sự chênh lệch đáng kể về sự quan tâm giữa các hình thức tổ chức TVHN cho HS. Độ chênh lệch giữa hình thức TVHN được quan tâm nhiều nhất (*Nhà trường tổ chức các chuyên đề có liên quan đến hướng nghiệp cho HS; Đi thực tế đến các trường cao đẳng, đại học, cơ sở dạy nghề, các công ty, xí nghiệp*) và hình thức TVHN được quan tâm ít nhất (*Gửi qua mail hoặc qua các phương tiện truyền thông, gọi điện trực tiếp*) là 0,7.

### 2.2.3. Hình thức hoạt động tư vấn hướng nghiệp học sinh quan tâm

Bảng 3. Hình thức HS lựa chọn TVHN

Hình thức TVHN	N	Tỉ lệ (%)
Từ cha mẹ và các thành viên khác trong gia đình	28	16,1
Bạn bè học chung lớp, cùng trường	24	13,8
Thầy cô giáo tại trường	33	19,0
Từ các phương tiện truyền thông đại chúng (báo đài, tivi, Internet,...)	30	17,2
TVHN từ Ban Giám hiệu nhà trường	20	11,5
Tham gia hướng nghiệp từ một tổ chức hay các buổi hội thảo liên quan đến nghề nghiệp	10	5,7
Nhờ phòng tham vấn tâm lý về hướng nghiệp	5	2,9
Các trang web có liên quan về TVHN	21	12,1
Khác	3	1,7
Tổng	174	100,0

Bảng 3 cho thấy, tổng cộng có 174 lựa chọn của HS về hình thức TVHN. Trong đó, 5 hình thức HS lựa chọn để TVHN nhiều nhất là: *Thầy cô giáo tại trường* (19%); *Phương tiện truyền thông đại chúng (Báo đài, ti vi, internet,...)* (17,2%); *Ba mẹ và các thành viên khác trong gia đình* (16,1%); *Bạn bè học chung lớp, cùng trường* (13,8%); *Các trang web có liên quan về TVHN* (12,1%). Các hình thức HS lựa chọn TVHN thấp bao gồm: *Nhờ phòng tham vấn tâm lý về hướng nghiệp* (2,9%); *Tham gia hướng nghiệp từ một tổ chức, hay các buổi hội thảo liên quan đến nghề nghiệp* (5,7%), *Khác* (1,7%). HS cho rằng hoạt động TVHN không đủ sức thu hút và nhàm chán nên không tham gia. Kết quả trên cho thấy, HS chưa thật sự hiểu biết về việc TVHN. Đối với việc HS chọn các nguồn TVHN thiếu chuyên nghiệp có thể ảnh hưởng đến hoạt động định hướng nghề nghiệp trong tương lai của các em. Qua kết quả nghiên cứu trên, nhà trường cần liên kết với phòng tham vấn để tổ chức các hoạt động TVHN, nhằm giúp HS có thể tích cực tham gia các hoạt động TVHN.

### 2.3. Một số kiến nghị nhằm nâng cao nhận thức của học sinh trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp

#### Về phía nhà trường:

- Nhà trường cần ý thức được tầm quan trọng của hoạt động TVHN. Để làm tốt điều này, nhà trường cần phải trang bị đầy đủ cơ sở vật chất như: phòng tham vấn hướng nghiệp, tổ chức các tiết học hướng nghiệp, trắc nghiệm tâm lý,... tạo điều kiện giúp HS có thể tham gia vào hoạt động TVHN.

- Nhà trường cần phối hợp với các doanh nghiệp, trường cao đẳng, đại học để có những buổi trao đổi về ngành nghề cho HS, phụ huynh, đồng thời, tổ chức các buổi truyền thông về những chuyên đề hướng nghiệp nhằm giúp HS định hướng được nghề nghiệp trong tương lai.

#### Về phía giáo viên tham vấn:

- Giáo viên tham vấn cần trang bị kiến thức chuyên sâu về hướng nghiệp, kiến thức về các ngành nghề trong xã hội, nhu cầu lao động hiện nay. Đồng thời, giáo viên tham vấn cũng cần chú ý đến nhu cầu, sở thích, tính cách, năng lực của HS nhằm tư vấn ngành nghề phù hợp cho các em.

- Giáo viên tham vấn cần có kế hoạch tổ chức các lớp học, các buổi sinh hoạt hướng nghiệp phù hợp với cá nhân, tập thể HS. Sau mỗi buổi tham vấn, giáo viên tham vấn cần nhìn nhận về quá trình tham vấn để có những điều chỉnh hợp lý.

- Giáo viên tham vấn cần phải ý thức được vai trò và tầm quan trọng của công tác TVHN cho HS, cần có kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao sự hiểu biết về kỹ năng tham vấn, tư vấn nghề nghiệp, rèn luyện phẩm chất một cách chuyên nghiệp. Trong quá trình tư vấn, tham vấn cho HS, cần ứng dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn nhằm phát hiện những bất thường, khó khăn tâm lý, tâm tư nguyện vọng của HS, cùng các em giải quyết những khó khăn, thách thức.

*Về phía HS:*

- HS cần chủ động trong việc tìm kiếm các ngành nghề phù hợp với bản thân, nhận thức được tầm quan trọng của việc chọn ngành, nghề. Đồng thời, tự thân HS lên kế hoạch học tập thật tốt để có thể lựa chọn các ngành, nghề phù hợp với năng lực bản thân.

- HS cần có thói quen đánh giá, nhìn nhận lại bản thân, chủ động tìm kiếm các ngành nghề phù hợp với năng lực, sở thích.

- Học tập chăm chỉ và có thái độ tích cực hợp tác với thầy, cô trong việc chia sẻ các ý kiến, quan điểm, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chọn ngành, nghề, tạo điều kiện giúp bản thân mở các nút thắt trong việc chọn nghề nghiệp.

### 3. Kết luận

TVHN là hoạt động rất quan trọng đối với HS THPT, giúp HS hiểu biết được nghề nghiệp, hiểu được tính cách, năng lực bản thân để có định hướng và quyết định chọn nghề nghiệp trong tương lai một cách phù hợp. Tuy nhiên, hoạt động TVHN chưa được xem trọng trong nhà trường vì nhiều lý do khác nhau cho nên chưa thực sự đạt hiệu quả cao trong công tác hướng nghiệp cho HS, dẫn đến HS chọn sai lệch nghề nghiệp và cảm thấy mất hứng thú trong nghề nghiệp mà mình chọn lựa. Vì thế, cần có những kế hoạch và biện pháp để nâng cao chất lượng hiệu quả hướng nghiệp trong nhà trường nhằm giúp HS chọn nghề phù hợp với nhu cầu, năng lực bản thân, nhu cầu xã hội và hoàn cảnh gia đình.

**Lời cảm ơn:** Nhóm tác giả chân thành cảm ơn Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh đã đồng hành và hỗ trợ chúng tôi để có thể hoàn thiện bài báo khoa học này.

### Tài liệu tham khảo

- Đỗ Thị Lệ Hằng (2009). *Vài nét về tư vấn hướng nghiệp hiện nay*. Tạp chí Tâm lý học, số 5(122), tr 40-49.
- Huỳnh Văn Sơn (2011). *Xu hướng chọn nghề của học sinh cuối cấp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông tỉnh Bình Dương hiện nay*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 31, tr 125-131.
- Lê Duy Hùng (2015). *Nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của học sinh trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
- Nguyễn Thạch, Nguyễn Thị Ngọc Liên (2005). *Xu hướng chọn nghề của học sinh trung học phổ thông có kiểu nhân cách khác nhau*. Tạp chí Tâm lý học, số 1(6), tr 48-51.
- Nguyễn Thị Tường Hân (2011). *Thực trạng công tác tư vấn hướng nghiệp ở một số trường trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 25, tr 116-120.
- Trần Thị Thu Mai (2003). *Tổ chức trung tâm tư vấn tâm lý - giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông*. Kì yếu hội thảo khoa học “Nhu cầu tư vấn học đường tại các trường phổ thông trung học trong Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay”, Viện Nghiên cứu Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- Trương Thị Hoa (2014). *Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông khu vực Hà Nội qua tham vấn nghề*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.